

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 326/2020/HS-PT  
Ngày: 27/11/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Huệ

*Các Thẩm phán:* Ông Hoàng Văn Long; Bà Lê Thị Phương Thanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thu Trang- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:**  
Bà Lê Thị Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 240/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Hoàng Phương N, do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Phương N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 220/2020/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Hoàng Phương N**, sinh năm 1988; tại Thanh Hóa; Nơi ĐKKHKT: Số nhà 62 Bùi Thị X, phường Ng, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: Số nhà 91 (109) Bùi Thị X, phường Ng, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa; Nghề Nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn Th và bà Hoàng Thị T; tiền án, tiền sự: không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:**

1. Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Th - Chi nhánh Nghệ An.

Địa chỉ: Số 192 Đặng Thái Th, phường Q, TP V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Zhang Chen Xing - Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1988, vắng mặt

Địa chỉ: Số 10, đường Nguyễn Đức C, khối 16, Thành phố V, tỉnh Nghệ An

2. Anh Hoàng Văn Q, sinh năm: 1997, vắng mặt

Trú tại: Số nhà 02/100 Trần Bình Tr, phường Đ, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Mai Xuân D, sinh năm: 1998, vắng mặt

Trú tại: Số nhà 01B/08 Nguyễn Công Tr, phường Đ, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng trung tuần tháng 6/2019, Hoàng Phương N làm nhân viên giao hàng cho Bưu cục số 237A03 (thuộc Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong- CN Nghệ An, cơ sở tại số 415 Q, phường Đ, thành phố Th. Công việc chính của N là hàng ngày đến Bưu cục nhận hàng đem đi giao cho khách trên địa bàn thành phố Th và thu tiền, sau đó về nộp cho Bưu cục.

Sáng 18/6/2019, N đến Bưu cục nhận 33 đơn hàng để giao cho khách, N giao được 20 đơn hàng với số tiền 4.785.424 đồng, số tiền này N tiêu xài cá nhân hết, còn lại 13 đơn hàng N trả về Bưu cục vào chiều cùng ngày.

Đến sáng 19/6/2019, N đến Bưu cục nhận 39 đơn hàng, N giao thành công 18 đơn hàng với tổng số tiền 11.867.051 đồng, 21 đơn hàng còn lại N mang về để ở nhà. Đến chiều cùng ngày, ông Hoàng Văn Th (bố đẻ của Hoàng Phương N) mang 21 đơn hàng còn lại đến trả cho Bưu cục 237A03. Hoàng Phương N sau khi chiếm đoạt toàn bộ số tiền trên bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã, ngày 10/4/2020 N đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đầu thú.

Ngoài ra, Nam còn thực hiện 02 vụ chiếm đoạt tài sản khác, cụ thể:

*Vụ thứ nhất:* Khoảng 18giờ 00 phút ngày 26/6/2019, N đến quán Cà phê Life ở 67 đường L, phường Đ, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa, tại đây N gặp người quen là anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1997 trú tại SN 02/100 Trần Bình Tr, phường Đ, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa (là nhân viên của quán). Nam mượn của anh Q chiếc điện thoại iphone 7Pluss màu hồng, hẹn đến khuya trả. Sau khi mượn được điện thoại, N nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đem đến cửa hàng mua bán điện thoại di động ở số nhà 44 đường Nguyễn Tr, phường B, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa bán cho anh Lê Minh Th, sinh năm 1988, trú tại thôn V, xã Đ, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa với giá 5.000.000 đồng, số tiền này N dùng trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 18/10/2019 Hội đồng định giá UBND thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa định giá kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 7 Pluss màu hồng có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 12.350.000 đồng. Tài sản không thu hồi được do anh Th đã bán cho người khách không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu.

*Vụ thứ hai:* Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 30/8/2019, N ngồi chơi điện tử tại quán Internet Minh Vương ở phố 4 phường Q, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa. Tại đây N gặp anh Mai Xuân D, sinh năm 1998 trú tại SN 01B/08 Nguyễn Công Tr, phường Đ, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa. N mượn xe máy Wave RSX BKS 36B7-22557 của anh D để đi mua điện thoại, nhưng không mua được, N nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy nên đã mang xe đến cầm cố cho chị Trang Thị Th, sinh năm 1986 trú tại SN 107H Nguyễn Trãi, phường B, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa lấy 13.000.000 đồng, số tiền này N đã trả nợ tiêu xài cá nhân hết. Khoảng một tháng sau anh D đã tự bỏ ra 13.000.000 đồng để chuộc lại chiếc xe máy trên.

Ngày 18/10/2019 Hội đồng định giá UBND thành phố Thanh Hóa định giá kết luận: 01 xe mô tô Wave RSX BKS 36B7-22557 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 24.035.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Hoàng Phương cùng gia đình đã trả cho Bưu cục số 237A03(thuộc Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong- CN Nghệ An) số tiền 16.652.985 đồng; trả cho anh Hoàng Văn Q số tiền 7.000.000 đồng (tiền chiếc điện thoại iphone 7 Pluss) anh Q không yêu cầu N phải trả số tiền còn lại; trả cho anh Mai Xuân D số tiền 13.000.000 đồng (tiền anh D đã bỏ ra chuộc xe máy trước đó); các bị hại đã nhận đầy đủ và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

- Bản án số 220/2020/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa:

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt: Hoàng Phương N 33 (Ba mươi ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn giải quyết trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 14/8/2020, bị cáo Hoàng Phương N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Hoàng Phương N đã được Tòa án triệu tập họp lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên không có lý do.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và quyết định mức hình phạt 33 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” đối với bị cáo

là phù hợp, đúng pháp luật. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ: Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 220/2020/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm theo đúng quy định tại Điều 332,333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ kết luận:

Bị cáo Hoàng Phương N là nhân viên Bưu cục số 237A03, thuộc Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong - CN Nghệ An từ trung tuần tháng 6/2019. Trong thời gian làm việc cho Bưu cục, vào hai ngày 18 và 19/6/2019 bị cáo đến Bưu cục nhận đơn hàng để giao cho khách, bị cáo giao được 38 đơn hàng với tổng số tiền 16.652.475 đồng (ngày 18/6 = 4.785.424 đồng, ngày 19/6 = 11.867.051 đồng). Sau đó bị cáo không giao lại số tiền này cho Bưu cục mà bỏ trốn và tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài ra, bị cáo N còn lợi dụng vào sự quen biết và tin tưởng của anh Hoàng Văn Q và anh Mai Xuân D để chiếm đoạt tài sản của anh Q, anh D như sau:

- Khoảng 18 giờ ngày 26/6/2019, bị cáo mượn của anh Q chiếc điện thoại iPhone 7 Plus màu hồng, hẹn đến khuya sẽ trả. Sau khi mượn được điện thoại, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đem đến cửa hàng mua bán điện thoại di động ở số nhà 44 đường Ng, phường B, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa bán cho anh Lê Minh Th với giá 5.000.000 đồng, số tiền này N dùng trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Chiếc điện thoại trị giá 12.350.000 đồng.

- Khoảng 11 giờ 45' ngày 30/8/2019, bị cáo mượn xe máy Wave RSX BKS 36B7-22557 của anh D để đi mua điện thoại, nhưng không mua được. Sau đó bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy nên đã mang xe đến cầm cố cho chị Trang Thị Th trú tại SN 107H Ng, phường B, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa lấy 13.000.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết. Chiếc xe máy của anh D trị giá 24.035.000 đồng.

Như vậy, từ ngày 18/6/2019 đến ngày 30/8/2019, bị cáo Hoàng Phương N đã lợi dụng sự tin tưởng của đơn vị nơi bị cáo làm việc và lòng tin của những người quen, sau khi nhận được tài sản của họ, bị cáo đã không thực hiện như

cam kết, mà chiếm đoạt rồi bỏ trốn. Với 04 lần phạm tội chiếm đoạt tài sản tổng trị giá 53.037475 đồng. Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã xét xử bị cáo N về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

- Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đầy đủ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định mức hình phạt 33 tù đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sau khi thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản thì bị cáo N đã bỏ trốn và bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa ra quyết định truy nã và trong thời gian ngắn bị cáo đã 4 lần thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy bị cáo thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, đề nghị không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo N là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Phương N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm vì kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

\* Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Phương N. Giữ nguyên bản án số 220/2020/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa:

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Phương N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Phương N 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

\* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

\* Án phí phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Phương N phải chịu 200.000<sup>d</sup> án phí hình sự phúc thẩm.

\* Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKS, TA, THAHS TP. Thanh Hóa;
- THADS TP. Thanh Hóa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Lê Thị Hiệu**

